

Số: 28./KH-UBND

Bình Lăng, ngày 07 tháng 06 năm 2021

KẾ HOẠCH

Sản xuất vụ Mùa năm 2021 và sản xuất vụ Đông năm 2021 - 2022

PHẦN THỨ NHẤT

**Tình hình sản xuất vụ chiêm xuân và kết quả sản xuất vụ đông xuân
năm 2020 - 2021**

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT VỤ CHIÊM XUÂN

1 Kết quả gieo trồng

Toàn xã gieo trồng được 193 ha đạt 98,5% kế hoạch. Trong đó:

- Lúa: 182,6 ha đạt 96,6 % kế hoạch (kế hoạch là: 189 ha).

- Cây rau màu xuân hè: 10,4 ha đạt 150% kế hoạch (kế hoạch là 07 ha). Diện tích trồng các cây rau màu tiếp tục duy trì và mở rộng. Hiện nay cây rau màu xuân hè đang sinh trưởng, phát triển tốt, một số loại cây như: Dưa hấu, cà chua... đã và đang cho thu hoạch.

2. Nhận xét, đánh giá.

a) Về thời vụ, cơ cấu trà, giống lúa.

- Về thời vụ: Thực hiện theo lịch chỉ đạo của huyện, Ủy ban nhân dân xã sớm có chủ trương, định hướng cấy sau Tết Nguyên đán để chủ động đối phó với điều kiện thời tiết bất thuận nên cơ bản thực hiện theo đúng lịch thời vụ đã đề ra.

- Về cơ cấu trà:

+ Trà muộn: 182,6 % ha (chiếm 100% diện tích, đúng kế hoạch)

- Về cơ cấu giống lúa: Cơ bản thực hiện đúng kế hoạch về cơ cấu giống.

+ Các giống lúa chất lượng: 151,6 ha chiếm 83% diện tích

+ Các giống lúa thường chủ lực như: Q5; KD18;31 ha (chiếm 17% diện tích).

- Phương thức gieo cấy:

+ Diện tích gieo cấy bằng mạ sân 23 ha chiếm 12,6% diện tích; Gieo vãi là 133,7 ha chiếm 73,2%; diện tích cấy bằng mạ dục 25,9 ha chiếm 14,2%. Mô hình cấy mạ khay bằng máy là 3 ha tại bãi rui của ông Nguyễn Tá Điểm, ông Nguyễn Trọng Truyền.

+ Diện tích bỏ ruộng không gieo cấy: 6,4 ha, trong đó: Thôn Thượng Hải là 2,9 ha; Thôn Đông Phong là: 3,5 ha.

c) Về tình hình sinh trưởng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh.

Vụ chiêm xuân năm 2020 – 2021 nhiệt độ ấm, Tạo điều kiện thuận lợi cho lúa sinh trưởng và phát triển nhanh. Khả năng trở bông vào đầu tháng 5, thu hoạch vào cuối tháng 5 đầu tháng 6, tạo điều kiện thuận lợi để mở rộng diện tích trà lúa mùa sớm.

Từ khi cấy đến giữa tháng 4 các đối tượng, sâu bệnh phát sinh như: Bệnh đạo ôn lá, chuột hại, sâu cuốn lá nhỏ lúa 2. Ban chỉ đạo sản xuất, HTXDV nông nghiệp hướng dẫn nông dân thực hiện các biện pháp phòng trừ kịp thời, hiệu quả. Thời điểm cuối vụ là giai đoạn cây lúa miễn cảm với sâu bệnh và cũng là thời điểm cần phải tập trung cao đối với công tác phòng trừ.

Thuốc diệt chuột đã được Tỉnh, huyện quan tâm hỗ trợ (mức hỗ trợ 100%) đảm bảo chất lượng. Ngoài ra UBND huyện xây dựng kế hoạch hỗ trợ kinh phí là 15 triệu đồng cho xã/vụ sản xuất. UBND xã hỗ trợ kinh phí từ 3 - 4 triệu đồng. Do vậy công tác diệt chuột bảo vệ sản xuất cơ bản được đảm bảo, hạn chế diện tích chuột hại nặng. Từ đầu vụ đến nay Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp đã tổ chức trộn mồi bả diệt chuột 03 đợt, cấp phát cho nông dân và rải mồi bả ở các vùng bờ đập, đường gom cao tốc với số lượng thóc là: 510 kg. Tuy nhiên vẫn còn khoảng 0,5 ha bị chuột phá hoại nặng.

d) Về công tác khuyến nông.

Thực hiện chính sách hỗ trợ giá giống. Hợp tác xã nông nghiệp đã nhận được 784 kg giống các loại để quy vùng sản xuất tập trung, đã xây dựng được 02 vùng sản xuất tập trung với diện tích là 14,1 ha.

- Phối hợp tổ chức 01 lớp tập huấn chuyên giao Khoa học kỹ thuật về cách chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho lúa và cây rau màu cho trên 70 lượt người tham gia.

3. Một số tồn tại, hạn chế

- Vẫn còn diện tích bỏ cấy 6,4 ha và có chiều hướng gia tăng vào vụ tới.
- Chưa tổ chức được nhiều vùng sản xuất tập trung đối với các giống lúa lai, lúa chất lượng để tranh thủ chính sách hỗ trợ giá giống của huyện.
- Đa số nông dân chưa tích cực tham gia diệt chuột. Tình trạng quây ni lon vẫn còn nhiều.

II. MỘT SỐ CÔNG VIỆC CẦN TẬP TRUNG TỪ NAY ĐẾN CUỐI VỤ

- Tăng cường kiểm tra đồng rộng. Phòng trừ sâu bệnh cuối vụ, đặc biệt chú ý các đối tượng sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu, rầy lưng trắng, bệnh đạo ôn cổ bông, bệnh khô vằn và chuột gây hại.

- Điều tiết nước phù hợp để lúa vào chắc thuận lợi, chủ động phòng chống úng cuối vụ.

- Tiếp tục chăm sóc, bảo vệ các loại rau màu đã trồng và phòng trừ sâu bệnh như: bệnh sương mai, héo rũ, vàng lá...Thực hiện việc trồng cây rau màu xen vụ ở những khu vực có điều kiện.

- Chủ động chỉ đạo tốt việc thu hoạch lúa chiêm xuân nhanh gọn, chuẩn bị tốt các điều kiện để chuyển nhanh sang sản xuất vụ mùa trong khung thời vụ tốt nhất.

III. KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2020 – 2021

1. Kết quả sản xuất

- Toàn xã gieo trồng được 10,5 ha cây rau màu các loại đạt 52,2% kế hoạch. Các loại cây trồng chủ yếu là: Dưa hấu, su hào, bắp cải, súp lơ và rau màu các loại, chỉ được trồng tập trung tại khu vực chân Đê, Đồng Quang Trung, đồng Dọc thôn Thượng Hải.

- Năng suất hầu hết các loại cây trồng đều tăng so với vụ đông 2019- 2020

2 . Nhận xét, đánh giá

2.1 Kết quả đạt được

Diện tích, năng suất và sản lượng các loại cây trồng đều cao hơn so với vụ đông 2019- 2020 nhất là các cây chủ lực như: Dưa hấu, su hào, bắp cải súp lơ....

Cơ cấu cây trồng được tiếp tục mở rộng, có giá trị kinh tế cao, dễ tiêu thụ

Phát triển một số mô hình mượn ruộng để sản xuất gieo trồng: Dưa hấu, su hào, bắp cải... tại khu Đồng Dọc, Đồng Na, thôn Thượng Hải:

2.2 Một số tồn tại hạn chế.

Dịch Covid - 19 xảy ra đã ảnh hưởng đến tiêu thụ sản phẩm và giá bán đối với rau, su hào, bắp cải, súp lơ...

Lao động trong nông nghiệp tiếp tục chuyển dịch sang công nghiệp và các ngành nghề khác; Chi phí đầu tư sản xuất cao, giá cả thị trường bắp bênh được mùa mất giá nên người nông dân không mạnh dạn mở rộng diện tích gieo trồng.

PHẦN THỨ HAI

Kế hoạch sản xuất vụ mùa năm 2021

I. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Nhận định về khí tượng, thủy văn,.

- Bão, lũ: Khu vực Hải Dương có thể chịu ảnh hưởng từ 2 - 3 cơn bão hoặc ATNĐ, tập trung vào tháng 7, tháng 8 và tháng 9. Mùa lũ năm 2021 trên các sông có khả năng xuất hiện từ 3 – 4 đợt lũ, đỉnh lũ trên các sông ở mức báo động 1 và báo động 2

- Mưa: Lượng mưa phổ biến xấp xỉ trung bình nhiều năm, các đợt mưa lớn tập trung trong các tháng 7, tháng 8 và tháng 9. Tổng lượng mưa có xu hướng cao hơn TBNN khoảng 10 – 20 %.

- Nhiệt độ trung bình toàn mùa xấp xỉ trung bình nhiều năm. Toàn mùa có khả năng xuất hiện từ 8 – 10 đợt nắng nóng, nhưng không gay gắt và kéo dài như năm 2020.

2. Thuận lợi:

- Sản xuất nông nghiệp luôn được Đảng và Nhà nước tiếp tục quan tâm, cụ thể hóa bằng các chính sách, đề án trọng điểm đã tạo động lực thúc đẩy nông dân ứng dụng tiến bộ KHKT, đầu tư thâm canh tăng năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất. Cấp ủy đảng, chính quyền xã luôn quan tâm sâu sát, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất nông nghiệp.

- Đã có nhiều kinh nghiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất, phòng ngừa, khắc phục những diễn biến phức tạp của thời tiết. Xây dựng cơ cấu trà, cơ cấu giống lúa và thời vụ thích hợp. Việc áp dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất ngày càng được tăng cường, phát huy tác dụng.

- Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp tuy còn nhiều khó khăn nhưng vẫn tiếp tục củng cố và duy trì, thực hiện tốt một số khâu dịch vụ và hỗ trợ nông dân sản xuất.

3. Khó khăn.

- Điều kiện thời tiết vụ mùa thường gây khó khăn lớn cho sản xuất nông nghiệp. Đầu vụ thường khô hạn, nắng nóng, giữa vụ có mưa, bão, ngập úng xảy ra. Tình hình sâu bệnh thường phát sinh gây hại nhiều và khó phòng trừ đặc biệt là bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn, vàng lá di động, rầy nâu và sâu đục thân. Tình trạng chuột gây hại thường nặng hơn ở vụ Mùa.

- Giá các loại vật tư: Giống, phân bón, thuốc trừ sâu và các dịch vụ tăng cao trong khi giá đầu ra của sản phẩm thất thường nhiều thời điểm rất thấp, thất thường gây khó khăn cho người sản xuất.

- Lực lượng lao động nông nghiệp ngày càng giảm và thiếu hụt. Nông dân còn tập quán canh tác lạc hậu, nhất là việc gieo cấy muộn, khi mưa đến sớm gây ngập úng thường ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng hoặc làm lúa chết.

- Thời gian gieo cấy vụ mùa rất ngắn, vừa phải tập trung thu hoạch vụ chiêm xuân, vừa phải khẩn trương làm đất và chuẩn bị các điều kiện gieo cấy vụ mùa.

- Những tồn tại trong sản xuất vụ chiêm xuân, nếu không được khắc phục sẽ tiếp tục diễn ra ở vụ Mùa.

II. MỤC TIÊU

Tổng diện tích gieo trồng là 195 ha, trong đó:

- Lúa: 190 ha, năng suất bình quân 55 tạ/ha, sản lượng thóc đạt 1.045 tấn.

- Rau màu hệ thu: 05 ha, chủ yếu là các cây có giá trị kinh tế cao như: dưa hấu, dưa lê, cà chua và một số rau các loại.

III. NHỮNG BIỆN PHÁP CHỦ YẾU

1. Cơ cấu trà, giống lúa và thời vụ gieo trồng

Căn cứ vào diện tích thực tế tại địa phương bố trí các trà cụ thể như sau:

a) Trà mùa sớm.

Bố trí 15% diện tích bằng các giống: KD18, Bắc thơm, BT7-CBL, P6 lúa lai TH3-3 (các giống có thời gian sinh trưởng từ 85-105 ngày). Cấy trên đất vằn cao để thoát nước, bố trí thời vụ lúa trổ từ ngày 15-30/8, thu hoạch từ ngày 15-30/9 để trồng cây vụ đông sớm.

- Gieo mạ sân từ ngày 10-20/6, cấy từ ngày 20/6-30/6. Tuổi mạ 10-15 ngày.

- Gieo vãi, gieo thẳng từ 15 - 25/6

Trà này sinh trưởng, phát triển trong điều kiện ít thuận lợi hơn so với trà trung như nắng nóng, mưa úng đầu vụ, cuối tháng 8 thường hay có giông, bão (đúng vào giai đoạn đòng già đến trổ bông). Thời vụ gieo cấy sớm nên khó thực hiện. Tuy

nhiên trà sớm một số đối tượng sâu bệnh như: sâu đục thân, bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn và rầy nâu thường gây hại nhẹ hơn.

b) Trà mùa trung.

- Bố trí 85% diện tích bằng các giống: Q5, KD18, BC 15 nếp 97, BT7-CBL, Thiên ưu 8, VS1; RVT....hoặc có thể sử dụng các giống lúa lai như: CT16; Syn6; Bắc ưu 903, kháng bạc lá...cây ở những vùng chân đất vùn và vùn trũng được quy thành vùng.

- Bố trí thời vụ gieo cấy để lúa trổ từ ngày 01-15/9, đây là khoảng thời gian thường có điều kiện thời tiết thuận lợi nhất cho quá trình trổ bông. Thời gian thu hoạch từ ngày 01-15/10 để trồng cây vụ đông chính vụ.

- Nhóm các giống lúa ngắn ngày, có thời gian sinh trưởng từ 100-120 ngày gồm: Q5, KD18, BT7- CBL, Thiên ưu 8, nếp 97, TBR225, BC15 gieo cấy bằng các phương thức sau:

+ Mạ dợt: Gieo từ ngày 10-15/6, cấy từ ngày 05-15/7, tuổi mạ 20-25 ngày.

+ Mạ sân: Gieo từ ngày 15-25/6, cấy từ ngày 25/6- 05/7, tuổi mạ 10-15 ngày.

+ Gieo thẳng hoặc gieo vãi: Từ ngày 25- 30/6.

Nhóm giống lúa này nên mở rộng tối đa diện tích, áp dụng phương thức gieo mạ sân hoặc gieo vãi, gieo thẳng, hoặc mạ khay cấy máy, sẽ cho năng suất cao hơn, chi phí thấp hơn so với gieo mạ dợt và rút ngắn thời gian sinh trưởng.

Nhóm các giống lúa dài ngày có thời gian sinh trưởng từ 125-135 ngày như Xi23, lúa lai, gieo mạ dợt từ ngày 05-15/6, cấy từ ngày 30/6-10/7, tuổi mạ 25-30 ngày.

Trà này phải thực hiện nghiêm lịch thời vụ, nếu gieo cấy muộn lúa sẽ trổ sau ngày 25/9 thường bị sâu đục thân lúa 5 gây hại nặng và rất khó phòng trừ.

c) Chuẩn bị giống dự phòng.

Dùng các giống ngắn ngày: KD18, VS1... để dự phòng, chủ động đảm bảo nguồn giống để khắc phục trong trường hợp đầu vụ có mưa úng gây chết mạ và lúa.

Ban chỉ đạo sản xuất căn cứ điều kiện cụ thể và định hướng sản xuất vụ Đông để xây dựng cơ cấu giống, trà lúa cho phù hợp với định hướng chung của huyện và của xã.

2. Chỉ đạo gieo cấy một vùng, một trà lúa.

Gieo cấy một vùng, một trà lúa tạo điều kiện thuận lợi trong việc điều tiết nước, phòng trừ sâu bệnh, chuột gây hại và góp phần nâng cao thu nhập trên một đơn vị diện tích. Đồng thời để đưa các khâu cơ giới hóa như: Làm đất và thu hoạch bằng máy, giảm chi phí sản xuất và tranh thủ được các chính sách hỗ trợ của Nhà nước. Chủ động chỉ đạo, vận động nông dân thực hiện từ khâu chuẩn bị giống và làm đất, chú trọng công tác truyền truyền và khuyến nông, cụ thể:

Trà mùa trung: Gồm các vùng sản xuất như:

1. Khu đồng xóm Quang Trung
2. Khu Cửa Đình thôn Thượng Hải
3. Khu Đường Cao thôn Đông Phong

4. Khu Bờ Hào thôn Đông Phong.

5. Khu triều Hồng, Quang

3. Công tác thủy lợi

Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2021, chủ động việc khơi thông dòng chảy, tháo, gạt nước đê và tiêu úng kịp thời khi có mưa lớn xảy ra. Đảm bảo việc điều tiết nước phục vụ gieo cấy lúa Mùa phù hợp.

4. Công tác làm đất, chuẩn bị vật tư, phân bón.

Việc thu chiêm và làm mùa diễn ra đồng thời, quỹ thời gian rất ngắn nên cần chỉ đạo nông dân cày và lồng ngả ngay sau khi gặt xong để đất ngấu, rạ nhanh hoai mục, hạn chế sâu bệnh cho lúa mùa. Đặc biệt là những diện tích triều trũng sau khi gặt xong phải tiến hành cày ngay, tránh tình trạng khi cày thì không có nước hoặc ngập sâu không cày được dẫn đến cây lúa muộn, gặp ngập úng làm chết lúa hoặc sinh trưởng kém.

Ủy ban nhân dân xã, HTX dịch vụ nông nghiệp chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn của huyện trong việc hướng dẫn nông dân chuẩn bị giống, liên hệ với các đơn vị kinh doanh để cung ứng các giống, phân bón đảm bảo chất lượng và kịp thời cho nông dân.

Những diện tích triều trũng cần chuẩn bị giống, mạ dự phòng bằng cách giữ lại toàn bộ mạ mùa trung, mùa muộn còn dư thừa để cấy lại nếu ngập úng xảy ra làm chế lúa. Dự phòng giống: Q5; KD18 nếu bị ngập úng thì gieo mạ dự, mạ sân vào cuối tháng 7 và cấy lại chậm nhất đến ngày 05/8.

5. Biện pháp bón phân.

Liên hệ với cơ quan chuyên môn tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao KHKT bón phân cho lúa mùa giúp các hộ dân sử dụng đúng, nâng cao hiệu quả của phân bón để lúa sinh trưởng, phát triển tốt và hạn chế sâu bệnh.

Những chân ruộng chua cần bón vôi bột để giảm độ chua, hướng dẫn nông dân sử dụng phân bón tổng hợp NPK Ninh Bình (có tác dụng khử chua). Nên bón lót sâu ngay từ khi bừa cây để hạn chế phân huy, rửa trôi, cung cấp sớm và đủ chất dinh dưỡng cho cây trong suốt quá trình sinh trưởng.

6. Công tác bảo vệ thực vật.

Công tác bảo vệ thực vật có ý nghĩa rất quan trọng trong sản xuất nông nghiệp, nên cần phải quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung sau:

Nắm bắt tình hình sâu bệnh để kịp thời thông báo, hướng dẫn nông dân chủ động, phòng trừ kịp thời đạt hiệu quả, đúng thuốc, đúng bệnh, đúng thời điểm và đúng kỹ thuật. Nếu có nguy cơ bùng phát dịch bệnh báo cáo kịp thời về Ban chỉ đạo huyện để phát động chiến dịch chống và dập dịch hiệu quả.

Có giải pháp tổ chức diệt chuột chuyên nghiệp, duy trì phương pháp diệt chuột bằng thuốc sinh học, biện pháp thủ công hạn chế chuột gây hại. Đồng thời tuyên truyền, vận động nhân dân, các đoàn thể chính trị xã hội tham gia đánh bắt diệt chuột.

7. Công tác khuyến nông.

Tăng cường mở các lớp tập huấn chuyên giao KHKT để chuyển tải kỹ thuật chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho lúa và cây rau màu tới các hộ nông dân, Liên hệ với các công ty giống, phân bón có uy tín, đảm bảo chất lượng phục vụ nhân dân đồng thời áp dụng những tiến bộ khoa học mới vào sản xuất nông nghiệp.

Mở rộng mô hình sản xuất tập trung bằng các giống lúa lai, lúa chất lượng và cây rau màu có giá trị kinh tế cao nhằm giảm bớt chi phí và nâng cao giá trị sản xuất trên một đơn vị diện tích.

8. Khắc phục tình trạng bỏ hóa ruộng.

- Do điều kiện sản xuất còn nhỏ lẻ, hiệu quả sản xuất nông nghiệp thấp nên tình trạng bỏ ruộng đã xảy ra và có xu hướng ngày một tăng. Việc khắc phục tình trạng bỏ ruộng không cây phải xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất nông nghiệp của cấp uỷ Đảng, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động và tạo điều kiện cho những hộ, tập thể tham gia thực hiện tích tụ ruộng đất để khắc phục tình trạng bỏ ruộng không canh tác.

- Chỉ đạo sát sao việc phục vụ tưới tiêu nước và công tác diệt chuột, bảo vệ sản xuất.

- Đầu tư cải tạo hệ thống thủy lợi, đường giao thông nội đồng để tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất.

9. Khắc phục tình trạng gieo cấy muộn.

Cần tập trung cao trong chỉ đạo khắc phục gieo cấy muộn vì những diện tích gieo cấy muộn thường gặp nhiều đối tượng sâu bệnh như: rầy nâu, sâu đục thân lúa 5, lem lép hạt, sâu cắn gié, chuột...và mưa úng cuối vụ gây hại nặng, năng suất thấp.

Tuyên truyền nhân dân thực hiện nghiêm lịch thời vụ, vận động các chủ máy cày làm đất khẩn trương, kịp thời theo đúng lịch chỉ đạo đã đề ra. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn bố trí cơ cấu giống cho phù hợp.

Thường xuyên kiểm tra các cống, kênh tiêu qua đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng để chủ động xử lý kịp thời.

PHẦN THỨ BA

Kế hoạch sản xuất vụ đông năm 2021-2022

1. Mục tiêu.

Thực hiện chỉ tiêu kế hoạch của UBND huyện Tứ Kỳ giao cho xã Bình Lãng gieo trồng 20 ha, gồm Dưa hấu và rau các loại. Do vậy phải tập trung chỉ đạo thực hiện kế hoạch được giao cụ thể

- Dưa hấu : 06 ha
- Cà Chua: 03 ha
- Bắp cải, su hào, súp lơ : 06 ha
- Bí xanh : 02 ha

- Các loại rau màu khác : 03 ha, Gieo trồng ở các khu vực sau :
- Khu chân Đê, đồng Quang Trung : 07ha
- Khu Đồng Dọc : 08 ha
- Khu Đồng Na : 2,5 ha
- Khu bờ hào, đồng xóm Tân Tiến : 2,5ha

2. Những giải pháp chủ yếu :

2.1 Giải pháp chung

- Với phương châm *Hướng vào giá trị làm mục tiêu sản xuất*, duy trì mở rộng, phát triển vùng sản xuất tập trung để dễ tiêu thụ các sản phẩm như : Dưa hấu, su hào, bắp cải, súp lơ... Nâng cao giá trị sản xuất và phát triển bền vững. Chủ động điều chỉnh cơ cấu và diện tích cây trồng để khai thác cơ hội và hạn chế khó khăn trong tiêu thụ do ảnh hưởng của dịch Covid - 19.
- Nâng cao chất lượng an toàn thực phẩm, xây dựng thương hiệu và truy xuất nguồn gốc nông sản.
- Tăng diện tích trồng cây vụ đông sớm và cây trồng cho giá trị kinh tế cao, tuyên truyền người dân trồng rải vụ, không trồng dồn dập cùng đợt để tránh mất giá, chỉ đạo đẩy mạnh sản xuất có hợp đồng bao tiêu sản phẩm và sản xuất rau an toàn.
- Thu hoạch lúa mùa theo phương châm xanh nhà hơn già đồng, để đảm bảo khung thời vụ thích hợp cho từng loại cây trồng.

2.2 Về giống, thời vụ

* Về giống :

- Dưa hấu, cà chua : Sử dụng hạt giống lai F1, có thời gian sinh trưởng ngắn, cho năng suất cao, phù hợp với sản xuất vụ đông
- Khuyến khích đa dạng hóa cây rau màu có giá trị kinh tế cao để dễ tiêu thụ sản phẩm như : Dưa hấu, bí xanh, cà chua...

* Thời vụ gieo trồng :

Do thời gian sản xuất vụ đông ngắn, cây trồng khá đa dạng, thời vụ có tính quyết định đến năng suất và hiệu quả kinh tế. Vì vậy, cần chỉ đạo hướng dẫn người dân thực hiện gieo trồng trong khung thời vụ tốt nhất cho từng loại cây và từng giống

Thời vụ gieo trồng tốt nhất cụ thể như sau :

- Dưa hấu, bí xanh, cà chua : Gieo đầu tháng 9 trồng từ 15- 25/9
- Hành tỏi trồng từ 25/9/- 5/10
- Tăng cường trồng cà chua, ớt ở trà rau sớm và trà rau muộn để đáp ứng nhu cầu thị trường, giải quyết rau giáp vụ và tăng thu nhập.
- Tăng cường chỉ đạo tổ chức sản xuất nâng cao chất lượng : sản xuất rải vụ, hợp đồng bao tiêu sản phẩm để tránh rớt giá và sản xuất an toàn
- Xây dựng vùng sản xuất tập trung, áp dụng quy trình thực hành nông nghiệp tốt Việt GAP.

2.3. Các giải pháp khác :

- Tăng cường áp dụng máy làm đất, lên luống, làm đất kỹ, xử lý đất trước khi gieo trồng
- Phục vụ tưới tiêu kịp thời, chú ý tiêu thoát nước khi mưa úng đầu vụ vào tháng 9 tháng 10
- Chủ động phòng trừ sâu bệnh, dịch hại.
- Chỉ đạo áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất rau : Trồng rau có che phủ ni lông, màng phủ che luống, bón phân hữu cơ, thuốc BVTV sinh học để đảm bảo an toàn cho người sử dụng.

PHẦN THỨ TƯ

Tổ chức thực hiện

Ban chỉ đạo sản xuất xã xây dựng và triển khai kế hoạch sản xuất vụ mùa năm 2021 và sản xuất vụ đông năm 2021-2022.

Cấp ủy Đảng, chính quyền cần tập trung cao trong việc lãnh đạo, tuyên truyền, vận động toàn thể cán bộ, đảng viên, các tổ chức đoàn thể chính trị và nhân dân thực hiện tốt kế hoạch đề ra. Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch: Phòng chống thiên tai - TKCN. Kế hoạch phòng chống úng, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra, kế hoạch tổ chức thực hiện diệt chuột bằng thuốc sinh học.

Chỉ đạo tổ chức quy vùng sản xuất tập trung: một trà, một thời gian để giảm bớt chi phí, nâng cao hiệu quả trong sản xuất.

Ban chỉ đạo phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên như sau:

1. Ông Nguyễn Khắc Viễn- Trưởng ban: Phụ trách chung, trực tiếp chỉ đạo, điều hành kế hoạch sản xuất vụ Mùa năm 2021 và kế hoạch sản xuất vụ đông năm 2021- 2022

2. Ông Khương Viết Hoàng- Phó Trưởng ban: Giúp Trưởng ban khi vắng mặt, chỉ đạo điều hành công tác sản xuất vụ đông, phụ trách công tác giao thông thủy lợi. Phụ trách xóm Hồng Hoàng, cùng 2 thôn xây dựng quy vùng sản xuất tập trung.

3. Ông Nguyễn Tá Đồng - Phó Trưởng ban: Tham mưu xây dựng kế hoạch sản xuất vụ mùa năm 2021 và sản xuất vụ đông năm 2021-2022, chỉ đạo điều hành công tác phục vụ sản xuất của HTX nông nghiệp, công tác diệt chuột cung ứng giống, vật tư nông nghiệp cho nông dân. Phụ trách xóm Bắc Sơn.

4. Bà Nguyễn Thị Hương (Chủ tịch Ủy ban MTTQ) : Phụ trách thôn Thượng Hải, phối hợp với Ban chỉ uỷ chi bộ, trưởng, phó thôn chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra và điều hành trong thôn thực hiện tốt kế hoạch.

5. Ông Lê Trung Đạo: Phụ trách thôn Đông Phong, phối hợp với Ban chỉ uỷ chi bộ, Trưởng phó thôn chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra và điều hành trong thôn thực hiện tốt kế hoạch.

6. Ông Khương Viết Tuần: Phổ biến kế hoạch sản xuất đến cán bộ, đảng viên chi bộ thôn Thượng Hải kết hợp cùng phó trưởng thôn vận động nhân dân trong thôn

thực hiện kế hoạch - trực tiếp phụ trách xóm Minh Khai. Tham mưu gieo cấy quy vùng sản xuất tập trung.

7. Bà Nguyễn Thu Phương, Phụ trách xóm Hồng Quang, Tổ chức họp Ban chấp hành chi, phân đoàn, tuyên truyền kế hoạch đến đoàn viên thanh niên thực hiện kế hoạch.

8. Bà Nguyễn Thị Anh: Chủ động nắm bắt tình hình sản xuất, thống kê diện tích, năng suất, sản lượng...có đánh giá rút kinh nghiệm.

9. Bà Trịnh Thị Vân: Phụ trách xóm Minh Tân. Đồng thời tổ chức họp ban chấp hành chi, phân hội, tuyên truyền kế hoạch đến cán bộ, hội viên hội phụ nữ.

10. Ông Nguyễn Ngọc Nhiều: tổ chức họp Ban chấp hành chi, phân hội, tuyên truyền kế hoạch đến cán bộ, hội viên hội Cựu chiến binh, phụ trách xóm Tân Tiến.

11. Ông Nguyễn Ngọc Quang chỉ đạo Công an xã phối hợp với ban chỉ huy Quân sự xã xây dựng kế hoạch bảo vệ tốt sản xuất, ngăn chặn các hành vi phá hoại sản xuất.

12. Ông Nguyễn Tá Ứng trực tiếp phụ trách xóm Minh Sơn: Tổ chức họp Ban chấp hành chi, phân hội, tuyên truyền kế hoạch đến cán bộ, hội viên hội Nông dân.

13. Bà Nguyễn Thị Vy: Phổ biến kế hoạch sản xuất đến cán bộ, đảng viên chi bộ thôn Đông Phong. Kết hợp cùng phó thôn tuyên truyền, vận động nhân dân trong thôn thực hiện tốt kế hoạch đề ra, tham mưu gieo cấy quy vùng sản xuất tập trung. Phụ trách xóm Chi Lê.

14. Ông Nguyễn Tất Duân: Tham mưu xây dựng kế hoạch nguồn kinh phí để hỗ trợ cho nông dân gieo cấy quy vùng tập trung, kế hoạch diệt chuột (nếu có triển khai hỗ trợ).

15. Bà Trần Thị Minh: Có trách nhiệm thường xuyên viết tin bài và đưa tin tuyên truyền kế hoạch sản xuất vụ Mùa và kế hoạch sản xuất vụ Đông năm 2021 - 2022, chú trọng vào các thời điểm trọng tâm trong chỉ đạo sản xuất như: Thông báo về chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho lúa và cây trồng đầy đủ, kịp thời.

16. Ông Đinh Văn Thảo: Phụ trách xóm Quang Trung, chỉ đạo Ban chỉ huy quân sự xây dựng phương án bảo vệ, phối hợp với Công an xã giữ gìn sản phẩm nông nghiệp, ngăn chặn các hành vi phá hoại sản xuất.

Trên đây là kế hoạch sản xuất vụ mùa năm 2021 và kế hoạch sản xuất vụ đông năm 2021-2022. UBND xã đề nghị cấp uỷ Đảng, chính quyền, các ban ngành đoàn thể chính trị cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, vận động nhân dân và tạo mọi điều kiện thuận lợi để toàn xã thực hiện tốt kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Thường trực MTTQ xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- BCĐ sản xuất xã;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Khắc Viễn